



## CÔNG TY CỔ PHẦN PIV

Địa chỉ trụ sở chính: Số 11/18/199, Đường Hồ Tùng Mậu, Tổ 3, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

**Tel:** 024 3795 7603 - **Fax:** 024 3795 7605

Website: <http://piv.vn/>



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hà Nội, tháng 04 năm 2021



**CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0504/2021/BC-PIV

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2021

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi :**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần PIV**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0102636059 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 25/12/2018.
- Vốn điều lệ : 173.249.420.000 đồng (bằng chữ: Một trăm bảy mươi ba tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 173.249.420.000 đồng (bằng chữ: Một trăm bảy mươi ba tỷ hai trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)
- Địa chỉ : Số 11/18/199, Đường Hồ Tùng Mậu, Tổ 3, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại : 024 3795 7603
- Số Fax : 024 3795 7605
- Website : <http://piv.vn/>
- Mã cổ phiếu : PIV
- Quá trình hình thành và phát triển:
  - + Năm 2008, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thăm định giá Dầu khí PIV (tên cũ: Công ty Cổ phần Tư vấn Dịch vụ tài sản Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam) được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội

cấp lần đầu ngày 29/01/2008. Hoạt động trong lĩnh vực: thẩm định giá, xác định giá trị doanh nghiệp, kinh doanh dịch vụ bất động sản; Tư vấn quản lý, tư vấn tài chính, tư vấn thuế,....

+ Năm 2011, để đáp ứng nhu cầu của thị trường và sự phát triển của Công ty, toàn bộ hoạt động thẩm định giá của Công ty Đầu tư và Thẩm định giá Dầu khí PIV được chuyển cho công ty con - Công ty Cổ phần Thẩm định giá PIV.

+ Đến ngày 20 tháng 06 năm 2011, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thẩm định giá Dầu khí PIV được đổi tên thành Công ty Cổ phần PIV. Công ty chính thức chuyển sang lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là: cung cấp dịch vụ, kinh doanh thương mại và sản xuất.

+ Để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính, năm 2016, 2017 Công ty đã thực hiện huy động vốn thông qua phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn người lao động, trả cổ tức bằng cổ phiếu nâng vốn điều lệ Công ty lên 173,249 tỷ đồng. Hoạt động chính của Công ty là buôn bán vật liệu xây dựng, thiết bị máy móc, vật tư y tế.

+ Năm 2019, Công ty chuyển dịch dần vốn sang mảng đầu tư. Cụ thể, Công ty đã thực hiện đầu tư vào Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà với dự án Cầu Thái Hà kết nối giao thông hai tỉnh giữa Thái Bình và Hà Nam.

+ Năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty BOT Cầu Thái Hà (công trình đã hoàn tất việc thi công và đi vào thu phí từ đầu năm 2019) đồng thời xúc tiến mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đưa Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển ổn định trên thị trường.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102636059 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 25/12/2018 ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên ngành nghề kinh doanh</b>	<b>Mã ngành nghề, kinh doanh</b>
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình chuyên ngành bưu chính, viễn thông; Xây dựng dân dụng, công nghiệp, các công trình hạ tầng đô thị và các khu dân cư;	4299 (Chính)
2	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, trang thiết bị trường học; Bán buôn các thiết bị phòng thí nghiệm, hóa học, sinh học, hóa học, vật lý.	4659
3	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

4	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Sản xuất, cung cấp, lắp đặt, kinh doanh các thiết bị, sản phẩm nội - ngoại thất dùng cho tòa nhà văn phòng, chung cư, khách sạn, nhà hàng; Mua bán, lắp đặt các thiết bị phục vụ hệ thống thông tin, viễn thông - truyền hình; Lắp đặt thang máy; Lắp đặt hệ thống âm thanh, ánh sáng	4329
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê nhà, văn phòng, kho bãi	6810
7	Trồng rừng, chăm sóc rừng và uơm giống cây lâm nghiệp	0210
8	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
9	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
10	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị dạy học, thiết bị dạy nghề và thiết bị nghiên cứu dạy học.	3290
11	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất chất giống nhựa; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chung cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm; - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học,	2029
12	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
13	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
14	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
15	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
19	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
20	Lập trình máy vi tính	6201
21	Trồng cây cao su	0125
22	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

23	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24	Trồng cây lấy sợi	0116
25	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn chè, cà phê; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
26	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
27	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyên hành khách bằng ô tô	4932
28	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
29	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Vật liệu xây dựng, thang máy;	4663
30	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép	4662
31	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
32	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình Thiết kế cấp thoát nước Thiết kế thông gió cấp thoát nhiệt Thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng Thiết kế phòng cháy chữa cháy Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình	7110
33	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7911
34	Chuyển phát	5320
35	Xây dựng công trình đường sắt	4211
36	Xây dựng công trình đường bộ	4212
37	Xây dựng công trình điện	4221
38	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
39	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

41	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
42	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
43	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
44	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
45	Khai thác gỗ	0220
46	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ Chi tiết: Khai thác củi, luồng, vầu, tre, nứa, cây đặc sản, song, mây,...	0231
47	Thu nhật lâm sản khác trừ gỗ	0232
48	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ kho bãi	5210
50	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (không bao gồm kinh doanh vận tải hàng không)	5229
51	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Hoá chất, phụ gia xây dựng và vật liệu xây dựng;	4690
52	Vận tải đường ống	4940
53	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
54	Trồng cây ăn quả	0121
55	Trồng cây điều	0123
56	Trồng cây hồ tiêu	0124
57	Trồng cây cà phê	0126
58	Trồng cây chè	0127
59	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp - Bán buôn sợi dệt, bán buôn bột giấy - Bán buôn phế liệu, nguyên liệu để tái sinh	4669
60	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý cung cấp các dịch vụ viễn thông;	6190
61	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất phim quảng cáo, tiếp thị quảng cáo, quảng cáo tiếp thị đa phương tiện (truyền hình, internet, ấn phẩm báo chí, phát thanh trực tiếp) (không bao gồm sản xuất phim);	5911
62	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu phao, phao cứu sinh, lều, bạt, vải các loại, hàng dệt may; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng	8299



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

	công ty kinh doanh	
63	Chuẩn bị mặt bằng	4312
64	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Các công việc dưới bề mặt: Nạo vét bến bãi, sông hồ, cảng biển	4390
65	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
66	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
67	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
68	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá;	4610
69	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
70	Xây dựng nhà để ở	4101
71	Xây dựng nhà không để ở	4102
72	Phá dỡ	4311
73	Sửa chữa thiết bị điện	3314
74	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
75	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
76	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
77	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
78	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
79	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn và cung cấp dịch vụ quản trị doanh nghiệp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế); - Tư vấn cung cấp thông tin kinh tế, thị trường (Không bao gồm dịch vụ điều tra và cung cấp thông tin Nhà nước cấm); - Tư vấn cổ phần hoá, tái cơ cấu doanh nghiệp và mua bán sáp nhập doanh nghiệp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính); - Tư vấn đấu thầu (không bao gồm xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng);	7020
80	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn, lắp đặt các thiết bị phòng thí nghiệm, hóa học, sinh học, vật lý - Tư vấn chuyên giao công nghệ	7490
81	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ tổ chức tài trợ, tổ chức sự kiện về vấn đề kinh tế,	8230



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV

	xã hội, giải trí, thể thao, truyền hình; Lập và thực hiện các dự án truyền thông, dịch vụ văn hóa, giải trí du lịch;	
82	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
83	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) Chi tiết: Sản xuất hàng may sẵn	1392
84	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

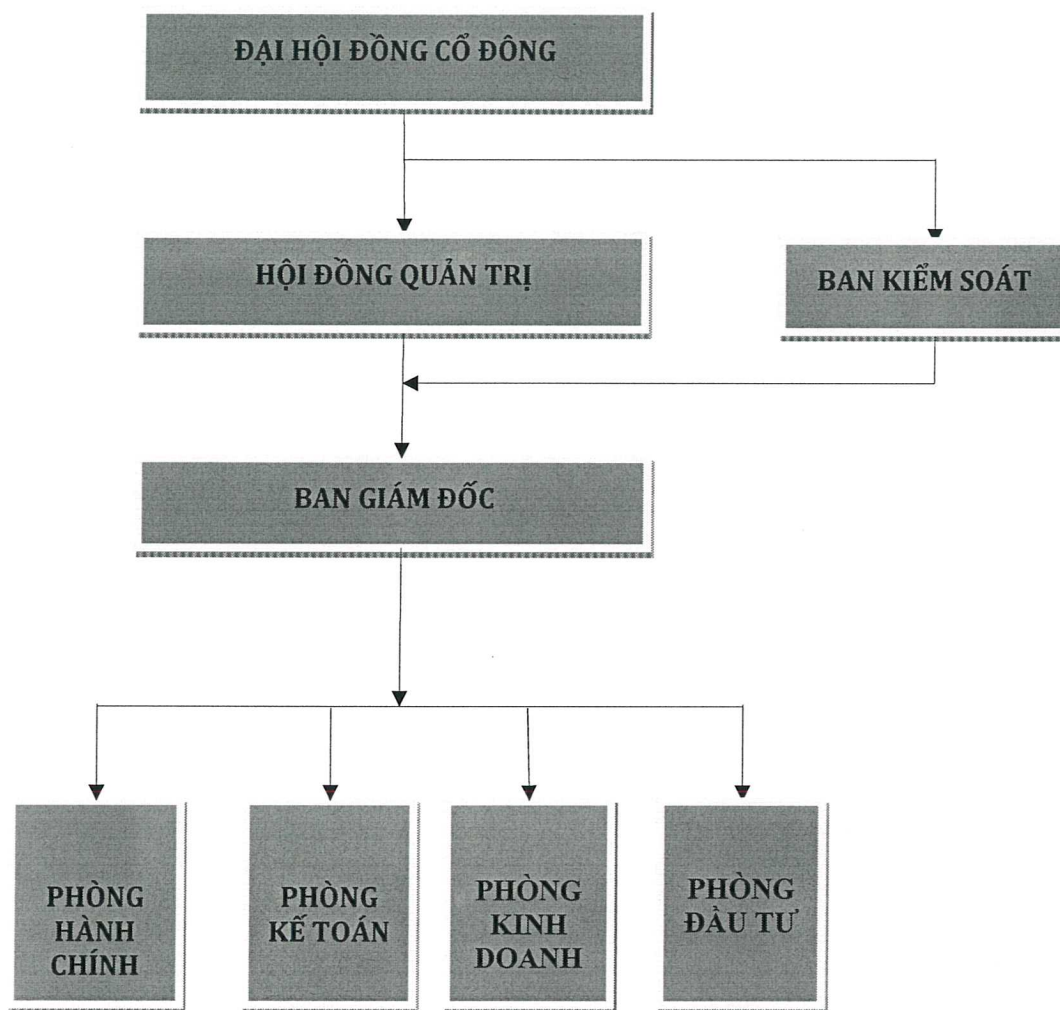
Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại Thành phố Hà Nội và các tỉnh thành khu vực phía Bắc.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**- Mô hình quản trị:**

Công ty Cổ phần PIV được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát và Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc.

**- Cơ cấu bộ máy quản lý:**



❖ **Diễn giải chức năng, vai trò của bộ máy quản lý:**

**Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

**Hội đồng quản trị:**

HĐQT là tổ chức quản lý của Công ty do ĐHCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch HĐQT, 02 (hai) thành viên HĐQT, trong đó có 01 (một) thành viên độc lập, với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT

do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định:

- + Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- + Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan đến các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- + Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành từng loại;
- + Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- + Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu, và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- + Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
- + Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- + Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- + Các quyền khác được quy định tại điều lệ.

Hội đồng Quản trị của Công ty bao gồm 03 (ba) thành viên:

- |                        |                   |
|------------------------|-------------------|
| 1. Ông Trương Tuấn Anh | - Chủ tịch HĐQT   |
| 2. Bà Nhữ Thị Kim Thu  | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Duy Bằng | - Thành viên HĐQT |

**Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát Công ty do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Hiện tại Ban Kiểm soát có 03 (ba) thành viên. Nhiệm kỳ là 5 năm do ĐHĐCĐ bầu. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- + Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- + Thảo luận với kiểm toán viên độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- + Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- + Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;



- + Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- + Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- + Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp nhận;
- + Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý
- + Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Kiểm soát của Công ty bao gồm 03 (ba) thành viên:

1. Bà Từ Thị Hương - Trưởng BKS
2. Bà Trương Thị Nhung - Thành viên BKS
3. Ông Đặng Thị Nụ - Thành viên BKS

**Ban Giám đốc:**

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng giám đốc là người tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, quyết định, thực hiện tất cả những công việc không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

**❖ Diễn giải chức năng, vai trò của các phòng ban:**

**Phòng hành chính:**

Có nhiệm vụ tổ chức bộ máy quản lý nhân lực và lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân, thanh tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo xuất hiện trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động, quản lý điều hành công tác văn thư, đánh máy, lưu trữ tài liệu hành chính quản trị và giải quyết các việc liên quan khác với chính quyền sở tại khi được yêu cầu.

**Phòng Kế toán:**

Có nhiệm vụ cập nhật, xử lý và tổng hợp các thông tin tài chính từ đó ghi chép kịp thời mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, lập báo cáo tài chính trình lên cấp trên, quản lý chung về mức tiêu hao vật liệu, hạch toán các khoản chi phí theo sản phẩm, quản lý vốn và thu hồi công nợ, tính trả lương cho cán bộ công nhân viên, mở sổ sách theo dõi sản phẩm vật tư trong kho và theo dõi công tác kiểm kê hàng năm.

**Phòng Kinh doanh:**

Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực kinh doanh:

- + Lập các kế hoạch Kinh doanh và triển khai thực hiện;
- + Tìm kiếm các đối tác, bạn hàng; trực tiếp làm việc với Khách hàng đàm phán các hợp đồng;
- + Quản lý doanh thu, công nợ khách hàng;
- + Soạn thảo hợp đồng kinh tế, hợp đồng mua bán;
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc yêu cầu.

**Phòng Đầu tư:**

- + Tham mưu cho Giám đốc Công ty các phương án và kế hoạch liên doanh liên kết với các đơn vị thực hiện đầu tư;
- + Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, lập phương án đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và các chế độ chính sách của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng;
- + Phối hợp với các phòng ban, đơn vị, các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án được giao, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, báo cáo Giám đốc Công ty và các cấp có thẩm quyền theo quy định.
- Công ty con, Công ty liên kết: Không có.

**4. Định hướng phát triển của Công ty**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Trước những thuận lợi và khó khăn, để không ngừng nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đảm bảo sự phát triển bền vững và tối đa hoá lợi nhuận cho các cổ đông, HĐQT đã tập trung nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển của công ty, trong giai đoạn tới tập trung phát triển Công ty như sau:

- + Tập trung phát triển mảng hoạt động chính trong lĩnh vực kinh doanh thương mại.
- + Đánh giá lại tính hiệu quả của dự án mà Công ty đã thực hiện đầu tư từ đó đưa ra kế hoạch và phương án đầu tư mới phù hợp với định hướng và tình hình hoạt động thực tế của Công ty.
- + Chủ động tìm kiếm các đối tác, các khách hàng, chủ đầu tư có các dự án tiềm năng để hợp tác và đầu tư nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho Công ty.
- + Tái cấu trúc toàn diện Công ty, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững.
- + Nhân sự: Sử dụng đội ngũ chuyên gia quản lý có kinh nghiệm lâu năm trong ngành có trình độ chuyên môn sâu để quản lý và triển khai các dự án;
- + Phát triển các hệ thống quản trị vận hành, quản trị tài chính và quản trị rủi ro phù hợp với quy mô, mô hình hoạt động của Công ty, nhằm gia tăng chất lượng, góp phần tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:



- + Xây dựng và từng bước phát triển Công ty Cổ phần PIV trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, với sản phẩm và dịch vụ chất lượng, có độ tin cậy và đạt tiêu chuẩn nhằm nâng cao vị thế Công ty trên thị trường.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
  - + Với tinh thần phát triển kinh tế song song với sự phát triển chung của cộng đồng, Công ty luôn chú trọng đến quyền lợi của cộng đồng, với các mục tiêu nâng cao điều kiện sống, tạo việc làm tại địa phương nơi Công ty hoạt động, thực hiện các công tác xã hội, hoàn thành nghĩa vụ thuế với cơ quan Nhà nước. Trong thời gian tới, Công ty sẽ phát huy hơn nữa và luôn cam kết hoàn thành trách nhiệm của mình đối với cộng đồng và xã hội.
  - + Đối với người lao động, Công ty Cổ phần PIV chú trọng nâng cao chất lượng môi trường làm việc, thu nhập và điều kiện sống, đảm bảo lợi ích và sự gắn bó lâu dài của người lao động.
  - + Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động từ thiện, các chương trình giáo dục và quyên góp vào các quỹ phúc lợi xã hội, ...khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của xã hội.

## **5. Các rủi ro**

### **- Rủi ro kinh tế**

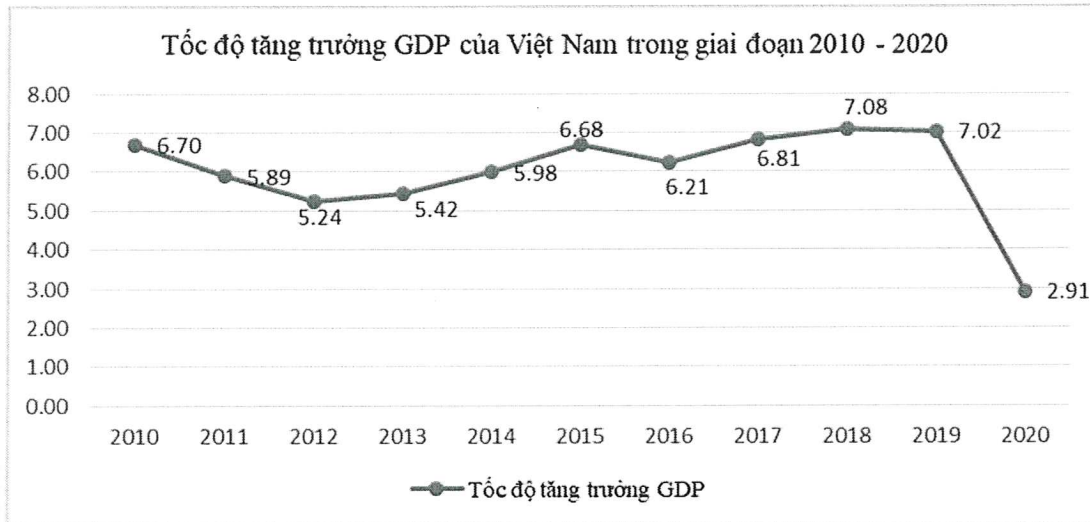
Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất,... Các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng.

#### Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế:

Năm 2020 là một năm khó khăn đối với nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng khi dịch bệnh Covid-19 ngày càng bùng phát mạnh và diễn biến khó lường ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội trong phạm vi toàn cầu. Trong bối cảnh đó, theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2020 của Việt Nam tăng 2,91% so với năm 2019. Cụ thể, quý I/2020 tăng 3,68%, Quý II/2020 tăng 0,39%, Quý III/2020 tăng 2,69% và đến Quý IV/2020 tăng 4,48%. Mức tăng trưởng GDP năm 2020 là mức thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 của Việt Nam, tuy nhiên trong tình hình kinh tế khó khăn chung, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam vẫn được coi là thành công khi thuộc nhóm tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới.

#### **Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong giai đoạn 2010 – 2020 (%)**





(Nguồn: Ngân hàng Thế giới, Bloomberg, Asian Development Bank)

Với việc Việt Nam đã kiểm soát khá tốt dịch bệnh và mở cửa trở lại nền kinh tế, do đó các tổ chức quốc tế đã đưa ra những dự báo lạc quan cho năm 2021, với IMF dự báo tăng trưởng 7%, WB dự báo mức tăng trưởng 6,8%. Trên cơ sở đó, sau khi vượt qua được những khó khăn do dịch bệnh mang lại, hoạt động kinh doanh của Công ty được kỳ vọng sẽ đạt được kết quả kinh doanh tích cực trong thời gian tới.

Bên cạnh kết quả tăng trưởng đạt được trong năm 2020, nền kinh tế Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Với độ mở lớn, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng nên mọi biến động của kinh tế thế giới đều tác động đến các lĩnh vực kinh tế – xã hội nước ta. Dịch Covid-19 tuy được khống chế ở Việt Nam nhưng còn diễn biến phức tạp trên thế giới, các hoạt động sản xuất, cung ứng và lưu chuyển thương mại, hàng không, du lịch, lao động và việc làm bị đình trệ, gián đoạn. Bên cạnh đó, xuất khẩu tăng trưởng nhưng chưa đảm bảo tính bền vững, năng suất lao động vẫn ở mức thấp... Do vậy, Việt Nam tiếp tục thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội trong trạng thái bình thường mới”; đồng thời khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để đưa nền kinh tế đạt mức tăng trưởng cao nhất trong năm 2021.

Đây là những rủi ro mà Công ty phải đối mặt trong thời gian tới. Nhận thức được những rủi ro về ảnh hưởng từ tăng trưởng kinh tế chung, Công ty đã chủ động chuẩn bị các phương án hoạt động kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế.

#### Rủi ro về lãi suất

Đối với một doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất xảy ra khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay. Lạm phát thấp là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất cho vay, nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay tiền ngân hàng, đáp ứng nhu cầu trong hầu hết mọi lĩnh vực và kích thích tiêu dùng. Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động và lãi suất cho vay đều giảm sẽ tạo điều kiện khuyến khích người tiêu dùng nhiều hơn, từ đó có tác động tích cực đến sản xuất và tăng trưởng. Năm 2020, mặt bằng lãi

suất huy động và cho vay tương đối ổn định so với các năm trước. Việc lãi suất được duy trì ở mức thấp và ổn định đã cải thiện tính thanh khoản cũng như tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng, kinh doanh thương mại nói riêng. Tính đến thời điểm 31/12/2020, Công ty không có khoản vay trung và dài hạn đối với bất kỳ tổ chức tín dụng nào. Vì vậy rủi ro lãi suất của Công ty được đánh giá là không ảnh hưởng nhiều.

#### Rủi ro về lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Lạm phát được kiểm soát nhờ thực hiện tốt, đồng bộ các giải pháp về tiền tệ, tín dụng và tài khóa cũng như cơ chế phối hợp linh hoạt giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Năm 2020, chỉ số CPI bình quân tăng 3,23% so với năm 2019, đạt mức thấp hơn so với kế hoạch của Quốc hội đề ra (dưới 4%). Như vậy CPI năm 2020 được đánh giá đã kiểm soát thành công và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam.

Có thể thấy rằng, việc giữ mức lạm phát thấp là một thành tựu của chính sách vĩ mô trong năm vừa qua nhằm ổn định kinh tế, hướng đến tăng trưởng bền vững. Lạm phát ổn định sẽ không gây sức ép lên mặt bằng lãi suất, tỷ giá qua đó khiến chính sách tiền tệ có nhiều dư địa hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong các năm tới.

#### **- *Rủi ro đặc thù***

##### Rủi ro trong hoạt động kinh doanh thương mại:

Do đặc thù hoạt động trong ngành thương mại, Công ty thường xuyên phải đảm bảo hàng hóa luôn có sẵn để đáp ứng nhu cầu đột biến của khách hàng. Do đó, nếu lượng hàng hóa trong kho dự trữ ít sẽ gây ra hiện tượng thiếu hụt nguồn hàng khi khách hàng cần, và ngược lại nếu lượng hàng dự trữ quá nhiều sẽ làm hạn chế khả năng xoay vòng nguồn vốn của Công ty. Vì vậy, Công ty luôn chú trọng đến việc quản lý cân đối hàng tồn kho phục vụ khách hàng để đem lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

##### Rủi ro nhà cung cấp:

Hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty chịu ảnh hưởng lớn từ nguồn cung cấp hàng hóa đầu vào. Khi khả năng cung ứng đầu vào của nhà cung cấp không được đảm bảo sẽ gây ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. Do đó, để hạn chế rủi ro này, trong quá trình thẩm định hợp đồng, Công ty tập trung kiểm tra kỹ lưỡng và đánh giá mức độ uy tín của nhà cung cấp hàng hóa. Đồng thời, Công ty thường xuyên nghiên cứu và tìm kiếm những nhà cung cấp tiềm năng với giá thành cạnh tranh trên thị trường để đảm bảo nguồn hàng hóa luôn đáp ứng nhu cầu của Công ty.

##### Rủi ro trong hoạt động đầu tư dự án:

Trong năm 2020, Công ty thực hiện đánh giá lại hiệu quả các khoản đầu tư và tìm kiếm những cơ hội đầu tư mới phù hợp với định hướng phát triển ổn định của Công ty trong thời gian tới. Dự án mà Công ty đang đầu tư đó là dự án BOT Cầu Thái Hà, đây là dự án đầu tư xây dựng cầu Thái Hà vượt sông Hồng trên đường nối hai tỉnh Thái Bình, Hà Nam với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình. Dự án đã chính thức đi vào vận hành và thu phí vào đầu năm 2019, tuy nhiên mức lợi nhuận thu về chưa đạt so với kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân một phần do ảnh hưởng



chung của dịch bệnh, bên cạnh đó do song song với dự án BOT Cầu Thái Hà là dự án cầu Hưng Hà – dự án kết nối giao thông tương tự cầu Thái Hà và cách khoảng 20km. Đây là dự án ODA nên không thu phí do đó hầu hết các xe tải, container đều tránh tuyến đường thu phí (Cầu Thái Hà) dẫn đến giảm lưu lượng xe và doanh thu phí qua cầu Thái Hà. Mặc dù nhận thấy những rủi ro có thể ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty, tuy nhiên hiện tại mới là giai đoạn đầu BOT Thái Hà chính thức đi vào hoạt động thu phí do đó Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty Cổ phần BOT Thái Hà.

**- *Rủi ro quản trị công ty***

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

**- *Rủi ro khác***

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp..

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh***

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

*Đơn vị: đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)</b>
1	Tổng doanh thu	20.000.000.000	-	-
2	Vốn điều lệ	173.200.000.000	173.249.420.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	(3.300.000.000)	(1.378.317.402)	-
4	Lợi nhuận sau thuế	(3.000.000.000)	(1.378.317.402)	-
5	Cổ tức	0%	0%	100%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*



- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Trong năm 2020, Công ty duy trì vốn điều lệ là 173,2 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn của Công ty được đầu tư chủ yếu vào Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh của BOT Cầu Thái Hà không đạt hiệu quả và lợi nhuận sau thuế ghi nhận một khoản lỗ -96,4 tỷ đồng, dẫn tới không thực hiện việc chia cổ tức cho cá nhân và tổ chức góp vốn. Trong khi đó, nguồn doanh thu chính của Công ty đến từ khoản cổ tức thu được từ hoạt động đầu tư tại BOT Cầu Thái Hà. Do đó, Công ty không ghi nhận Doanh thu trong kỳ.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban điều hành

### **Danh sách ban điều hành**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1	Ông Trương Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nhữ Thị Kim Thu	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Duy Bằng	Thành viên HĐQT độc lập
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	
1	Bà Từ Thị Hương	Trưởng BKS
2	Bà Đặng Thị Nụ	Thành viên BKS
3	Bà Trương Thị Nhung	Thành viên BKS
<b>III</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc</b>	
1	Ông Đỗ Quang	Tổng Giám đốc
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Bà Lê Thị Thanh Nga	Kế toán trưởng

### **2.1. Hội đồng quản trị**

#### **2.1.1. Ông Trương Tuấn Anh – Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên: Trương Tuấn Anh
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/9/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 301 K1, phố Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Chứng minh nhân dân số: 012062482
- Nơi cấp: Hà Nội
- Ngày cấp: 26/03/2007
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 12/2018 – nay: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**2.1.2. Bà Nhữ Thị Kim Thu – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Nhữ Thị Kim Thu
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 16/09/1989
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Xuân Tiến, Tụ Lạn, Việt Yên, Bắc Giang
- Chứng minh nhân dân số: 121877059
- Nơi cấp: CA Hà Nội
- Ngày cấp: 26/05/2006

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 06/2017 – nay: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

### **2.1.3. Ông Nguyễn Duy Bằng – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Nguyễn Duy Bằng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/06/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 3, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Chứng minh nhân dân số: 038080003406
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày cấp: 19/12/2016
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân



- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Thành Viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc - Công ty CPTM và XNK Châu Dương
- Quá trình công tác:
  - + 05/2020 – nay: Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

## **2.2. Ban Kiểm soát**

### **2.2.1. Bà Từ Thị Hương – Trưởng Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Từ Thị Hương
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Phú Vật, Tiến Đức, Hưng Hà, Thái Bình
- Chứng minh nhân dân số: 034191003960
- Nơi cấp: CA Thái Bình
- Ngày cấp: 28/08/2017
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 05/2019 – nay: Trưởng BKS – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**2.2.2. Bà Đặng Thị Nụ – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Đặng Thị Nụ
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/10/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định
- Chứng minh nhân dân số: 162886786
- Nơi cấp: CA Nam Định
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 05/2020 – nay: Thành viên BKS – Công ty Cổ phần PIV

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**2.2.3. Bà Trương Thị Nhung – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Trương Thị Nhung
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 12/07/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 5, 82/17 Trần Cung, Cầu Giấy, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân số: 011976087
- Nơi cấp: CA Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 06/2017 – nay: Thành viên BKS – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%



niêm yết: - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

### **2.3. Ban Giám đốc**

#### **Ông Đỗ Quang – Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: Đỗ Quang
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Chứng minh nhân dân số: 001070013676
- Nơi cấp: Cục Cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày cấp: 29/09/2017
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 07/2019 – nay: Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký: Không

niêm yết:

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

#### **2.4. Kế toán trưởng**

##### **Bà Lê Thị Thanh Nga – Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Lê Thị Thanh Nga
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thành Công, Khoái Châu, Hưng Yên
- Chứng minh nhân dân số: 145446452
- Nơi cấp: CA Hưng Yên
- Ngày cấp: 11/07/2007
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ của tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:
  - + 10/2019 – nay: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần PIV
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu – Tỷ lệ: 0%
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký Không  
niêm yết:

**2.5. Những thay đổi trong ban điều hành**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 25/05/2020, Công ty cổ phần PIV thông qua việc thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Miễn nhiệm/Bổ nhiệm	Ghi chú
1	Triệu Văn Hợi	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm	25/05/2020
2	Nguyễn Duy Bằng	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm	25/05/2020
3	Đặng Thị Nụ	Thành viên BKS	Bổ nhiệm	25/05/2020

**a. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động**

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số CBCNV trong Công ty tính đến ngày 31/12/2020 là 8 người. Trong đó, cơ cấu lao động như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trình độ trên đại học	0	0
2	Trình độ đại học	8	100%
3	Trình độ cao đẳng	0	0
4	Trình độ trung cấp và công nhân	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>8</b>	<b>100%</b>

*(Nguồn: Công ty cổ phần PIV)*

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

*Chính sách tuyển dụng và đào tạo:*

**Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thoả đáng đối với những cán bộ có kinh



nghiệm quản lý dự án phục vụ cho mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.

**Đào tạo:** Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ.

- + Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
- + Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.
- + Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.
- + Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

*Chính sách tiền lương:*

Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế. Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn, kỹ thuật cao. Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các dự án Công ty thực hiện năm 2020:

Năm 2020, Công ty Cổ phần PIV tiếp tục duy trì khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty Cổ phần BOT cầu Thái Hà. Đồng thời, Công ty triển khai đánh giá lại hiệu quả các khoản đầu tư đã thực hiện để từ đó tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới tiềm năng phù hợp với định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới.

b) Các công ty con, Công ty liên kết: Không có.

**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2020 là 173.249.420.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	160.816.100.139	183.498.336.986	14,10%
2	Doanh thu thuần	-	-	-
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(4.159.267.435)	(1.378.317.402)	-
4	Lợi nhuận khác	(164.797.621)	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	(4.324.065.056)	(1.378.317.402)	-
6	Lợi nhuận sau thuế	(4.324.065.056)	(1.378.317.402)	-
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

Năm 2020, tổng tài sản của Công ty tăng từ 160,8 tỷ đồng (năm 2019) lên 183,5 tỷ đồng (năm 2020), tăng 14,10%. Công ty không ghi nhận doanh thu trong kỳ do hoạt động đầu tư tại Công ty cổ phần BOT Cầu Thái Hà không đạt hiệu quả. Do đó, lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ một khoản là -1,4 tỷ đồng. Hoạt động chính của Công ty năm 2020 là thực hiện đánh giá tính khả thi của các khoản đầu tư không hiệu quả từ đó tìm kiếm những cơ hội đầu tư tiềm năng và hướng tới những dự án có triển vọng phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,31	0,83
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,31	0,83
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	4,29%	16,87%
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	4,48%	20,29%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho(GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	-	-



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

+ Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	%	-	-
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-0,69%	-0,90%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-0,66%	-0,75%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-	-

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a) Cổ phần**

STT	Nội dung	Số lượng (Cổ phần)
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	17.324.942
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	17.324.942
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0
	<b>Tổng số</b>	<b>17.324.942</b>

**b) Cơ cấu cổ đông Công ty**

**Cơ cấu cổ đông công ty**

*(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/04/2021)*

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CD	CP tương ứng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ/VĐL thực góp (%)
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>484</b>	<b>17.119.496</b>	<b>171.194.960.000</b>	
	Cổ đông là tổ chức	5	371	3.710.000	0,002%
	Cổ đông là cá nhân	479	17.119.125	171.191.250.000	98,812%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>6</b>	<b>205.446</b>	<b>2.054.460.000</b>	
	Cổ đông là tổ chức	4	161.390	1.613.900.000	0,932%
	Cổ đông là cá nhân	2	44.056	440.560.000	0,254%



<b>Tổng Cộng</b>		<b>17.324.942</b>	<b>173.249.420.000</b>	<b>100,00%</b>
------------------	--	-------------------	------------------------	----------------

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ tại ngày 01/04/2021**

<b>TT</b>	<b>Tên cổ đông</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Số cổ phần nắm giữ (CP)</b>	<b>Tỷ trọng (%)</b>
1	Hoàng Thị Hoài	Thôn Nam Tiền, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội	1.638.500	9,46%

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

<b>Thời điểm góp vốn/tăng vốn</b>	<b>Vốn điều lệ trước khi phát hành (Tỷ đồng)</b>	<b>Giá trị vốn tăng/giảm thêm (Tỷ đồng)</b>	<b>Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)</b>	<b>Hình thức góp vốn</b>	<b>Đơn vị cấp</b>
01/2008	0	12	12	Góp vốn thành lập	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008
4/2016	12	138	150	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 17 ngày 26/04/2016
09/2016	150	7.499.940	157.499.940	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 18 ngày 27/09/2016
05/2017	157.499.940	7.500.000	164.999.940	Phát hành cổ phiếu theo chương	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 19 ngày

				trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty	22/03/2017
10/2017	164.999. 940	8.249.480	173.249.4 20	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	Giấy CNĐKDN số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần thứ 21 ngày 10/10/2017

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

e) **Các chứng khoán khác:** Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

**6.1 Tác động lên môi trường**

Công ty luôn chú trọng việc huấn luyện, tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

**6.2 Tiêu thụ năng lượng**

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

**6.3 Tiêu thụ nước**

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

**6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

**6.5 Chính sách liên quan đến người lao động**



a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2020 là: 8 người.
- Mức thu nhập bình quân năm 2020 là: 7.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

#### **6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo,...; góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững.

#### **6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN**

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư dài hạn tại Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà. Ban Lãnh đạo cũng đề ra những phương án đầu tư mới, hướng tới những dự án có triển vọng, phù hợp định hướng phát triển và tình hình hoạt động thực tế của Công ty. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Công ty cũng đã nỗ lực xúc tiến mở rộng thị trường hoạt động, tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả, từng bước đưa công ty ổn định và phát triển bền vững. Cụ thể như sau:

- **Hoạt động đầu tư.**

- Trong năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà Tổng với vốn góp là 156.601.280.000 đồng. Dự án BOT Cầu Thái Hà đã hoàn thiện và đi vào hoạt động thu phí từ đầu năm 2019.

- **Công tác tài chính kế toán**



- Chấp hành nghiêm túc lập báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán và thực hiện công bố thông tin kịp thời đúng quy định công bố thông tin nhằm tạo sự minh bạch đối với các cổ đông.
- Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh
- **Công tác công bố thông tin và các nội dung liên quan đến thị trường chứng khoán**
- Thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường để có thông tin kịp thời minh bạch tới các cổ đông theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Tuân thủ tối đa các quy định đối với doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán.

• **Đánh giá chung**

Năm 2020 là một năm gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty. Tuy nhiên, cùng với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, Công ty đã từng bước nỗ lực nhằm ổn định hoạt động kinh doanh, tìm phương hướng giải quyết cụ thể, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

**2. Tình hình tài chính**

**a) Tình hình tài sản**

**Biến động tài sản của Công ty**

*Đơn vị: đồng*

<b>Tài sản</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>% Tăng/giảm</b>
Tài sản ngắn hạn	2.109.377.601	25.574.443.102	1112,41%
Tài sản dài hạn	158.706.722.538	157.923.893.884	-0,49%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>160.816.100.139</b>	<b>183.498.336.986</b>	<b>14,1%</b>

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*

Năm 2020, Tổng tài sản của Công ty tăng từ 160,8 tỷ đồng (năm 2019) lên 183,5 tỷ đồng năm 2020, tăng 14,1%. Tài sản ngắn hạn của Công ty tăng mạnh do trong kỳ Công ty ký hợp đồng kinh tế với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ quản lý An Phú, phát sinh một khoản ứng trước cho người bán là 24.806.522.400 đồng.

**b) Tình hình biến động nguồn vốn**

*Đơn vị: đồng*

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Năm 2019</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>% Tăng/giảm</b>
Nợ phải trả	6.895.203.350	30.955.757.599	348,95%
Vốn Chủ sở hữu	153.920.896.789	152.542.579.387	-0,9%
- <i>Vốn đầu tư của CSH</i>	<i>173.249.420.000</i>	<i>152.542.579.387</i>	<i>-11,95%</i>

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>160.816.100.139</b>	<b>183.498.336.986</b>	<b>14,1%</b>
-----------------------	------------------------	------------------------	--------------

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*

Tổng nguồn vốn của Công ty năm 2020 là 183,5 tỷ đồng, tăng 14,1% so với năm 2019. Nguyên nhân là do nợ phải trả của Công ty tăng từ 6,9 tỷ đồng (năm 2019) lên 30,96 tỷ đồng (năm 2020), tăng 348,95%. Đây là khoản vay để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**c) Tình hình nợ phải trả**

*Đơn vị: đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>31/12/2019</b>	<b>31/12/2020</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ phải trả</b>	<b>6.895.203.350</b>	<b>30.955.757.599</b>
<b>1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>6.895.203.350</b>	<b>30.955.757.599</b>
	Phải trả người bán	-	-
	Người mua trả tiền trước	-	-
	Thuế và các khoản phải nộp NN	6.734.389.623	6.734.389.623
	Phải trả ngắn hạn khác	115.166.989	175.721.238
	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	24.000.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	45.637.738	45.637.738
<b>2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*

Nợ phải trả của Công ty tăng từ 6,8 tỷ đồng (năm 2019) lên 30,9 tỷ đồng (năm 2020) do bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong đó nợ ngắn hạn chiếm 100% trên tổng số nợ phải trả của Công ty.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

Trong năm, Công ty không thực hiện các khoản vay trung và dài hạn với bất kỳ tổ chức tín dụng nào do đó không phát sinh các khoản nợ quá hạn. Hoạt động chính của Công ty trong năm là hoạt động đầu tư do đó không chịu ảnh hưởng từ chênh lệch tỷ giá.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong năm qua Công ty đã thực hiện kiện toàn được tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.



Mã chứng khoán PIV của Công ty giao dịch tại sàn giao dịch chứng khoán Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty đã thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định và làm tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Mục tiêu chính của Công ty trong năm 2021 là duy trì được sự ổn định của hoạt động sản xuất kinh doanh và lấy đó làm nền tảng căn bản để thực hiện các kế hoạch lâu dài của Công ty.

- Trong năm 2021, Công ty tập trung mảng kinh doanh cung cấp trang thiết bị, công cụ dụng cụ, thiết bị dạy nghề cho các bệnh viện, trường học; kinh doanh vật liệu xây dựng cho các dự án giao thông, dự án nhà ở văn phòng,... Công ty thực hiện ký kết và triển khai hợp đồng trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả và quay vòng vốn nhanh cho Công ty.
- Hoạt động đầu tư: Thực hiện đánh giá lại hiệu quả các khoản đầu tư hiện có và đầu tư vốn vào những đơn vị có tiềm lực tài chính mạnh, hỗ trợ Công ty trong phát triển ổn định. Đồng thời, quản lý hiệu quả các khoản đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận và hạn chế rủi ro trong việc sử dụng vốn đầu tư của Công ty.

#### **5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):**

**Nội dung 1:** Theo Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, trong năm 2020 Công ty không phát sinh Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giải trình: Trong năm Công ty cũng đã có hoạt động giao dịch mua bán hàng hóa với các đối tác, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên việc thực hiện hợp đồng đã ký chưa được hoàn thành. Công ty chưa đủ điều kiện để ghi nhận doanh thu theo quy định tài chính.

**Nội dung 2:** Như đã trình bày tại thuyết minh số 13 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, tổng số thuế phải nộp tại thời điểm 31/12/2020 là 6.734.398.623 đồng. Đây là các khoản thuế đã tồn tại từ những năm trước mà Công ty chưa có khả năng về tài chính để thực hiện nghĩa vụ nộp cho Ngân sách Nhà nước.

Giải trình: Do công ty đang từng bước điều chỉnh, cố gắng khắc phục tình hình tài chính hiện tại nên chưa có điều kiện để thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho Ngân sách Nhà nước. Công ty cam kết sẽ hoàn thành nghĩa vụ trong thời gian sớm nhất.

**Nội dung 3:** Trong năm, Công ty phát sinh khoản vay ngắn hạn với Ông Ngô Tiến Cương - Chủ tịch HĐQT Công ty CP BOT cầu Thái Hà theo hợp đồng vay số 01/HĐVT/PIV-NTC ngày 7/4/2020, số tiền vay: 24.000.000.000 đồng, lãi suất 0%. Số tiền trên Công ty đã dùng để ứng trước cho Nhà cung cấp theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 27/03/2020/HĐMB-PIV-AP ngày 27/3/2020. Toàn bộ số hàng hóa trên sẽ được bán cho Công ty TNHH Tiến Đại Phát (đại diện pháp luật là Ông Ngô Tiến Cương) theo hợp đồng kinh tế số 0303 -2020/PIV-TĐP ngày 3/3/2020. Do bản chất của giao dịch là giao dịch giữa các bên liên quan, chúng tôi không có đủ cơ sở để đưa ra ý kiến của mình về giao dịch này.



Giải trình: Công ty thực hiện các giao dịch mua bán theo quy định của Pháp luật và đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên về giao dịch giữa các bên liên quan.

**Nội dung 4:** Báo cáo tài chính của Công ty đang ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty CP BOT cầu Thái Hà với số tiền 156.601.280.000 đồng, tương đương 4.365.000 cổ phần, chiếm 90% vốn điều lệ của Công ty. Theo Báo cáo tài chính đã được soát xét của Công ty CP BOT cầu Thái Hà, số lỗ lũy kế tính đến thời điểm 31/12/2020 là 193.150.770.885 đồng. Tại thời điểm 31/12/2020 đơn vị chưa thực hiện trích lập dự phòng tổn thất đối với khoản đầu tư này. Theo ước tính của chúng tôi, giá trị khoản dự phòng này là 17.383.569.380 đồng. Chúng tôi không thể thu thập được bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến về hiệu quả của khoản đầu tư vào Công ty CP BOT cầu Thái Hà cũng như đánh giá về việc suy giảm giá trị cổ phiếu trong tương lai của việc đầu tư này.

Giải trình: Năm 2019, Công ty có khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty CP BOT cầu Thái Hà. Đến nay, giá cổ phiếu mã BOT trên sàn chứng khoán trung bình khoảng 50.000 đồng/cổ phiếu, tổng giá trị cổ phiếu Công ty CP PIV đang nắm giữ là khoảng 218.250.000.000 đồng. Trong thời gian tới, Ban lãnh đạo công ty sẽ xem xét việc đầu tư để có những quyết định mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:**

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao hiệu quả lao động. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty chú trọng đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn thường xuyên quan tâm đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2020, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,... giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Trước những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế toàn cầu, nền kinh tế trong nước, và những khó khăn nội tại Công ty, Hội đồng quản trị năm 2020 đã chủ động nhận định, phân tích

tình hình để kịp thời đề ra các mục tiêu, định hướng phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời đề ra nhiều giải pháp quản lý chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh trong những năm tới.

**2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty***

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc trong công tác điều hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá lại hoạt động hiệu quả của các khoản đầu tư và thực hiện thực hiện tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc cũng đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định, quản lý tài chính chặt chẽ, nộp BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

Do đó, Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực quản lý và phẩm chất đạo đức của Ban Giám đốc trong việc thực hiện định hướng chiến lược của Công ty.

**3. *Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị***

Trong năm 2021, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- + Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về môi trường và quản lý, tạo việc làm ổn định cho người lao động và tăng quy mô vị thế của Công ty trên thị trường.
- + Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị Công ty, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất làm việc, cập nhật số liệu sản xuất kinh doanh một cách kịp thời, qua đó góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.
- + Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tuần giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- + Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng tháng nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- + Soạn thảo chiến lược phát triển Công ty.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. *Hội đồng quản trị***

**a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
-----	-----------------	---------	---	---



1	Trương Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Nhữ Thị Kim Thu	TV HĐQT	0	0
3	Nguyễn Duy Bằng	TV HĐQT	0	0

**b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1603A/2020/NQ-HĐQT	16/03/2020	Nghị quyết thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
2	2406/2020/BB-HĐQT	24/06/2020	Biên bản họp về việc triển khai các nội dung, kế hoạch đề ra tại cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2020	100%
3	2809/2020/BB-HĐQT	28/09/2020	Biên bản họp về tổng kết tình hình kết quả kinh doanh trong quý và triển khai kế hoạch kinh doanh quý tiếp theo	100%
4	1512/2020/BB-HĐQT	15/12/2020	Biên bản họp về tổng kết tình hình kết quả kinh doanh trong năm và triển khai kế hoạch kinh doanh năm tiếp theo	100%

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:**



Hiện nay, Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập là Ông Nguyễn Duy Bằng. Ông là thành viên HĐQT độc lập có nhiều kinh nghiệm trong việc lãnh đạo quản lý cũng như điều hành các Công ty cổ phần. Đồng thời, Ông cũng có trình độ chuyên môn và kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,.. Trong năm 2020, thành viên HĐQT độc lập đã đóng góp tích cực vào xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược và hoạch định kế hoạch kinh doanh, sản xuất của Công ty.

- e) **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**  
Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều đã tham gia khóa học về Quản trị Doanh nghiệp.

**2. Hoạt động Ban kiểm soát**

**a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát**

STT	Thành viên BKS	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Từ Thị Hương	Trưởng BKS	0
2	Trương Thị Nhung	Thành viên BKS	0
3	Đặng Thị Nụ	Thành viên BKS	0

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2020, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty. Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của ban, hợp xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm 2020. Hàng quý, Ban kiểm soát đều tổ chức họp vào cuối quý để tổng kết các hoạt động trong quý và đề ra kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát của quý tiếp theo.

Sau đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch bổ sung cho kế hoạch hoạt động đầu năm và đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn. Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán TTP giám sát việc thực hiện công tác soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

**• Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:**

- + HĐQT PIV duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ của công ty.

+ BKS nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT trình Đại hội.

• **Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc**

+ Ban giám đốc đã bám sát chủ trương, chỉ đạo của HĐQT để tổ chức sản xuất kinh doanh. Tiếp tục kiện toàn lại cơ cấu tổ chức nhân sự, xây dựng định biên lao động. Thực hiện rà soát, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ giữa các Ban chuyên môn.

+ BKS nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trình Đại hội.

• **Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc**

+ Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

**a) Lương, thưởng, thù lao, các lợi ích khác**

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên HĐQT, Giám đốc và Ban Kiểm soát của Công ty năm 2020 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Cụ thể như sau:

Thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc là: 60.326.875 đồng.

**b) Giao dịch của cổ đông nội bộ: Không có**

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có**

**d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:**

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. Ý kiến kiểm toán:**

**- Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến:**

Theo báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, trong năm 2020 Công ty không phát sinh Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 13 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, tổng số thuế phải nộp tại thời điểm 31/12/2020 là 6.734.398.623 đồng. Đây là các khoản thuế đã tồn tại từ những năm trước mà Công ty chưa có khả năng tài chính để thực hiện nghĩa vụ nộp cho Ngân sách Nhà nước.

Trong năm, Công ty phát sinh khoản vay ngắn hạn với Ông Ngô Tiến Cường – Chủ tịch HĐQT Công ty CP BOT Cầu Thái hà theo hợp đồng vay số 01/HĐVT/PIV-NTC ngày 07/04/2020, số tiền vay: 24.000.000.000 đồng, lãi suất 0%. Số tiền trên Công ty đã dùng để ứng trước cho Nhà nước cung cấp theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 27/03/2020HĐMB-PIV-AP



ngày 27/03/2020. Toàn bộ số hàng hóa trên sẽ được bán cho Công ty TNHH Tiến Đại Phát (đại diện pháp luật là Ông Ngô Tiến Cường) theo hợp đồng kinh tế số 0303-2020/PIV-TĐP ngày 03/03/2020. Do bản chất của giao dịch là giao dịch giữa các bên liên quan, chúng tôi không có đủ cơ sở để đưa ra ý kiến của mình về giao dịch này.

Báo cáo tài chính của Công ty đang ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty CP BOT Cầu Thái Hà với số tiền 156.601.280.000 đồng, tương đương 4.365.000 cổ phần, chiếm 90% vốn điều lệ của Công ty. Theo báo cáo tài chính quý 4 của Công ty CP BOT Cầu Thái Hà, số lỗ lũy kế tính đến thời điểm 31/12/2020 là 192.467.413.495 đồng. Tại thời điểm 31/12/2020 đơn vị chưa thực hiện trích lập dự phòng tổn thất đối với khoản đầu tư này. Theo ước tính của chúng tôi, giá trị khoản dự phòng là 17.322.067.215 đồng. Chúng tôi không thể thu thập được bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến về hiệu quả của khoản đầu tư vào Công ty CP BOT Cầu Thái Hà cũng như đánh giá về việc suy giảm giá trị cổ phiếu trong tương lai của việc đầu tư này.

**- Từ chối đưa ra ý kiến:**

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo Tài chính của Công ty.

**- Vấn đề khác:**

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán khác. Theo đó, kiểm soát viên đã từ chối đưa ra ý kiến trên cơ sở:

- + Công ty đã thực hiện chuyển nhượng 2.000.000 cổ phần với trị giá 48 tỷ đồng của Công ty CP Trường Lưu Thủy và chuyển nhượng số cổ phần trị giá 10,2 tỷ của Công ty TNHH sản xuất kinh doanh thiết bị Toàn Phát cho các cá nhân. Kiểm toán không thu thập được bằng chứng về giá trị hợp lý của các giao dịch này.
- + Năm 2019, Công ty không có hoạt động sản xuất kinh doanh nào khác ngoài khoản đầu tư vào Công ty CP BOT Cầu Thái Hà. Báo cáo tài chính năm 2019 của BOT lỗ 169 tỷ đồng.

**2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán**

- Bảng cân đối kế toán
  - Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh
  - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
  - Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán
- (Xem chi tiết phần báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán)

**Nơi nhận:**

Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
PIV  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**TRƯƠNG TUẤN ANH**

  
C.P